TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH MIỆN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **15**/2021/HS-ST
Ngày: 24-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Chính.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đình Phúc

Bà Nguyễn Thị Hoài

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đào Quang Khuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 24/3/2021 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2021/TLST-HS ngày 03/02/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HS ngày 12/3/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1987 tại Bắc Ninh; nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị C; có vợ và có 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49 ngày 30/01/2013, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp tài sản (chấp hành xong bản án ngày 10/2/2015); tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58 ngày 15/3/2017, Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (ngày phạm tội 15/12/2016, chấp hành xong bản án ngày 16/4/2019); bị tạm giữ từ ngày 17/12/2020, chuyển tạm giam từ ngày 20/12/2020, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. NLC1, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương;
2. NLC2, sinh năm 1996; nơi cư trú: Khu N, phường T, tp C, tỉnh Hải Dương;
3. NLC3, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện T, tỉnh Hải Dương
4. NLC4, sinh năm 2002; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương
5. NLC5, sinh năm 2000; nơi cư trú: Khu V, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương
6. NLC6, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương
7. NLC7, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn K, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương
8. NLC8, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn K, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương
9. NLC9, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn K, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương
10. NLC10, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương
11. NLC11, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 01/5/2020, NLC3, ở Thôn Đ, xã P, huyện T, tỉnh Hải Dương cùng với NLC1, Nguyễn Văn T; Đào Xuân N, Đào Xuân B, ở thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương và Nguyễn Đình Đ, ở thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương đến quán L của anh Phạm Văn T, ở Thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương hát karaoke. Khoảng 16 giờ cùng ngày có NLC7, NLC8 và NLC9, đều ở Thôn K, xã L, huyện T đến quán anh T thuê phòng hát. Do hết phòng nên NLC7, Ý và Ninh đứng đợi ở quầy lễ tân. Sau đó, NLC1 từ trên phòng hát tầng hai đi xuống thì xảy ra mâu thuẫn, lời qua tiếng lại với NLC7. NLC7 và NLC1 lao vào đánh nhau, NLC8 và NLC9 vào can ngăn sau đó cùng tham gia dùng tay chân đánh NLC1. Lúc này T, NLC3, anh N và anh Đ từ phòng hát tầng 2 đi xuống thấy NLC1 bị nhóm NLC7 đánh nên cùng vào dùng chân, tay đánh nhóm của NLC7. NLC3 cầm chiếc micro trên tay đập vào lưng NLC8 làm chiếc micro bị méo, NLC1 và NLC7 cầm chai bia để đánh nhau làm hai chai bia bị vỡ. Sau đó được mọi người can ngăn, nhóm của NLC1 ra về. NLC3 và T đi bộ ra khu vực cầu T để đợi chị Phạm Thị H (là vợ NLC3) ở Thôn Đ, xã P, huyện T đến đón. NLC1 về quán của NLC3 ở Thôn Đ, xã P, huyện T ngồi chơi thì nhận điện thoại của NLC3 nhờ cầm hộ chiếc điện thoại xuống cầu T, xã L. Do sợ bị nhóm của NLC7 tiếp tục đánh nên NLC1 nhặt 01 dao bằng kim loại dài khoảng 20cm ở gốc cây trước cửa quán cầm theo rồi đi nhờ xe đến cầu T. Khi đến, NLC1 thấy NLC3 và T đang ngồi trên xe ô tô biển kiểm soát 34A-222.17 do anh Nguyễn Văn Mến, ở thôn Anh, xã Lê Lợi, huyện Gia Lộc điều khiển. NLC3 nhờ NLC1 và T cùng đi vào quán L để lấy xe ô tô của mình để ở đó từ trước. Lúc này, NLC2 điều khiển xe mô tô Exiter mượn của người bạn tên Sơn (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) ở khu vực Phủ, huyện Bình Giang, trên xe có 01 gậy bóng chày màu đen đi chơi đến khu vực cầu T thì gặp NLC4, ở thôn Thọ Trương, xã L và NLC5, ở Khu V, thị trấn T, huyện T đang đi mua đồ ăn. Khi NLC2, NLC4 và NLC5 đang đứng nói chuyện thì NLC3 đi đến, kể cho NLC4, NLC2 và NLC5 nghe việc vừa bị nhóm của NLC7 đánh trong quán L. NLC3 nói xe ô tô của mình vẫn còn trong quán, sợ bị đập phá nên quay lại quán lấy xe. NLC2, NLC4 và NLC5 đi theo sau để xem sự việc. T cầm theo 01 kiếm dài khoảng 60cm, NLC1 cầm theo dao nhặt ở trước cửa quán của NLC3 cùng đi vào trong quán L. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi T, NLC1, NLC3, NLC2, NLC5 và NLC4 vào trong quán thì biết được NLC7 và NLC9 bị thương đã được NLC8 đưa sang Trạm y tế xã L khâu vết thương và lực lượng Công an xã L, huyện Thanh Miện đã đến làm nhiệm vụ nên NLC3, T, NLC1, NLC2, NLC4 và NLC5 ra về. Trên đường đi qua Trạm y tế, T, NLC1 thấy nhóm của NLC7 đang sơ cứu vết thương. Bực tức chuyện bị đánh trước đó, nên T cầm kiếm, NLC1 cầm dao chạy vào trong Trạm Y tế. Lúc đó NLC7 đang được NLC6 (Y sỹ của Trạm Y tế) khâu vết thương ở vùng đầu, NLC8 đang ngồi đợi thì NLC1 dùng dao chém một nhát về phía NLC8 làm lưỡi dao tuột khỏi chuôi, văng vào tường phòng thủ thuật. NLC1 dùng cán dao tiếp tục đánh NLC8. T dùng kiếm chém về phía NLC7. NLC7 giơ chiếc ghế gỗ đang ngồi lên đỡ. T chém nhiều nhát làm phần tựa lưng của ghế bị bật

ra. Thấy NLC1 và T xô xát với nhóm của NLC7; NLC2 chạy vào trong Trạm Y tế, dùng gậy bóng chày vụt nhiều nhát về phía NLC7. NLC7 bỏ chạy về phía bể nước thì NLC2 đuổi theo, dùng gậy bóng chày vụt nhiều nhát vào người. Thấy nhóm của NLC1 vào trong Trạm y tế đánh nhóm của NLC7, NLC6 đã chạy ra ngoài sân hô hoán. Khi lực lượng công an xã L đến làm việc thì NLC1, T và NLC2 bỏ đi. NLC7, NLC8 và NLC9 được đưa đi bệnh viện điều trị.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 139a/TgT ngày 26/5/2020, Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: NLC7 bị sẹo vết thương phần mềm vùng đầu trái trái kích thước nhỏ. Tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây nên; 03 sẹo vết thương phần mềm vùng sườn trái, cánh tay trái, khuỷu tay phải kích thước nhỏ. Các tổn thương trên có đặc điểm do mảnh vỡ thủy tinh gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04%. Kết luận giám định pháp y về thương tích số 139b/TgT ngày 26/5/2020, Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: NLC8 bị 03 sẹo vết thương phần mềm vùng giữa trán, đuôi mắt trái, vùng chẩm kích thước nhỏ, các tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc gây ra; NLC8 bị người khác dùng dao chém gây ra các tổn thương trên là phù hợp. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 07%. Kết luận giám định pháp y về thương tích số 139c/TgT ngày 26/5/2020, Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: NLC9 bị 03 sẹo vết thương phần mềm vùng đầu ở đỉnh trái, vai, lưng phải kích thước trung bình và nhỏ. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 04%. Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐ ĐG ngày 24/7/2020, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Thanh Miện kết luận: 01 chiếc ghế gỗ loại 04 chân, phần ghế ngồi cao 44cm, phần tựa lưng cấu tạo bằng các thanh gỗ cao 101cm, chất liệu loại gỗ thường trị giá 150.000 đồng.

Ngày 30/5/2020, NLC7, NLC8 và NLC9 có đơn yêu cầu khởi tố. Ngày 08/6/2020, NLC7, NLC9 và NLC8 có đơn rút yêu cầu khởi tố đối với những người đã gây thương tích cho mình vào chiều ngày 01/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án đối với các bị can về tội Cố ý gây thương tích.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Văn T bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với T. Hành vi phạm tội Gây rối trật tự công cộng của NLC1, NLC2; trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51 ngày 30/9/2020. Ngày 17/12/2020, Nguyễn Văn T bị bắt truy nã, Cơ quan điều tra ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án để xử lý đối với T. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai người làm chứng, Kết luận giám định pháp y, Kết luận định giá tài sản, các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản Cáo trạng số 11/VKS-HS ngày 02/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn T về tội Gây rối trật tự công cộng, theo điểm b, e khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Gây rối trật tự công cộng;

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 39 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2020. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật TTHS, Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên toà và trong quá trình điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/5/2020, tại Trạm y tế xã L, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, do mâu thuẫn từ trước, Nguyễn Văn T có hành vi dùng kiếm bằng kim loại đuổi đánh NLC7, ở Thôn K, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương gây thương tích cho NLC7 với tỷ lệ tổn thương cơ thể 04%; làm hư hỏng tài sản của Trạm y tế xã L trị giá 150.000 đồng đã xâm phạm đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Văn T bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã. Ngày 17/12/2020 Nguyễn Văn T bị bắt. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng, nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Gây rối trật tự công cộng, quy định tại Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Trong vụ án, T đồng phạm với NLC1 và NLC2 với vai trò người thực hành tích cực. Bị cáo sử dụng kiếm kim loại là hung khí để thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng, nên phải chịu tình tiết định khung "dùng hung khí" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo T phạm tội trong trường hợp đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng "tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm e khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với hành vi bị cáo gây thương tích cho NLC7, ngày 08/6/2020 NLC7 có

đơn rút yêu cầu khởi tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án đối với bị cáo là đúng quy định.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã nhiều lần bị kết án, tình tiết "tái phạm nguy hiểm" được quy định là tình tiết định khung, nên không coi là tình tiết tặng tăng đối với bị cáo. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án, nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân, mà lại phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật và khó cải tạo; sau khi phạm tội, bị cáo bỏ trốn, gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm, tương xứng với mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 ghế gỗ đã bị hư hỏng; một số thanh gỗ (kiểu thanh gỗ phần tựa lưng của ghế ngồi); 01 vỏ bọc lưỡi dao mũi nhọn bằng gỗ dài 26cm màu sơn nâu đỏ; 01 lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm, bản lưỡi rộng nhất 3cm; 01 chuôi dao bằng gỗ dài 11cm bọc kim loại; 01 gậy bằng kim loại, kiểu gậy bóng chày màu đen dài 62.5cm và một số mảnh chai bằng thủy tinh là công cụ phạm tội hoặc không có giá trị. 01 chiếc micro nhãn hiệu Shure màu trắng đen, phần đầu micro méo biến dạng là tài sản của anh Phạm Văn T. Việc xử lý vật chứng đã được giải quyết xong tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2020/HS-ST ngày 30/9/2020 đối với bị cáo NLC1 và NLC2, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: NLC3 đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho NLC7, NLC8 và NLC9 thay bị cáo và đồng phạm. Bị cáo và các đối tượng làm vỡ 02 chai bia, làm méo 01 micro của anh T và khi thực hiện hành vi gấy rối trật tự tại Trạm Y tế xá Lam Sơn, bị cáo làm hỏng 01 ghế gỗ của Trạm y tế xã L. Anh Phạm Văn T và ông Bùi Văn T (Trạm trưởng Trạm Y tế xã L) không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Gây rối trật tự công cộng.

Căn cứ vào: Điểm b, e khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 39 (ba mươi chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 17/12/2020.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Thanh Miện;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an huyện Thanh Miện;
- CQ THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Thanh Miện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Đức Chính